

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2016/QĐ-UBND

Tuy Hoà, ngày 12 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức chi, nội dung chi, tỷ lệ phần trăm (%) để lại cho các cơ quan thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3038/TTr-STC ngày 26/11/2015; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 161/BC-STP ngày 03/11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức chi, nội dung chi, tỷ lệ phần trăm (%) để lại cho các cơ quan thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Phú Yên, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

Thực hiện theo Điều 1, 2 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

2. Mức trích kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

2.1. Đối với dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn tỉnh (trừ các dự án, tiểu dự án có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư) được trích tối đa là 2% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư của dự án, tiểu dự án cụ thể:

- Dự án có mức bồi thường, hỗ trợ dưới 50 tỷ đồng, trích 2%.
- Dự án có mức bồi thường, hỗ trợ từ 50 tỷ đồng đến dưới 100 tỷ đồng, trích 1,8%.
- Dự án có mức bồi thường, hỗ trợ từ 100 tỷ đồng đến dưới 150 tỷ đồng, trích 1,6%.
- Dự án có mức bồi thường, hỗ trợ từ 150 tỷ đồng đến dưới 200 tỷ đồng, trích 1,4%.
- Dự án có mức bồi thường, hỗ trợ trên 200 tỷ đồng, trích 1%.

2.2. Đối với dự án, tiểu dự án nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến được lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo khối lượng công việc thực tế mà không phải khống chế theo tỷ lệ phần trăm (%) của tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

2.3. Xác định nguồn để thực hiện chi trả cho công tác cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất:

a) Đối với dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn tỉnh (trừ các dự án, tiểu dự án có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư) được trích tối đa là 10% trên tổng mức được trích để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được quy định tại điểm 2.1 khoản 2 điều này.

b) Đối với dự án, tiểu dự án nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến được trích tối đa là 10% trên tổng mức được trích để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được quy định tại điểm 2.2 khoản 2 điều này.

c) Trường hợp sau khi trích 10% để thực hiện chi trả cho công tác cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất thấp không đủ chi, cơ quan làm công tác bồi thường lập dự toán bổ sung gửi sở Tài chính (đối với dự án, tiểu dự án do UBND tỉnh phê duyệt phương án bồi thường), gửi phòng Tài chính (đối với dự án, tiểu dự án do UBND huyện phê duyệt phương án bồi thường) để được thẩm định bổ sung.

3. Tỷ lệ phân chia cho các cơ quan thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

Kinh phí được trích tại khoản 2 điều này được xem là 100% và được phân chia theo tỷ lệ sau:

- Trích 74% cho tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, hoặc Trung tâm Phát triển quỹ đất được giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) để chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và công tác cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

- Trích 20% cho UBND cấp xã để phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

- Trích 05% cho cơ quan Tài nguyên môi trường (cấp tỉnh, hoặc cấp huyện đơn vị chủ trì) chi phục vụ cho các hoạt động thực hiện công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Trích 01% cho cơ quan Tài chính (cấp tỉnh, hoặc cấp huyện) chi phục vụ cho công tác thực hiện thẩm định dự toán và phê duyệt quyết toán kinh phí để thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

4. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

4.1 Đối với những khoản chi đã có trong định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

4.2 Đối với những nội dung chi chưa có tiêu chuẩn, định mức và đơn giá do nhà nước quy định được thực hiện như sau:

- Chi tuyên truyền, phổ biến, vận động trong công tác bồi thường, khảo sát, điều tra về thực trạng đất đai, tài sản, điều tra nhân khẩu các hộ thuộc phạm vi dự án, tiêu dự án: 100.000 đồng/ngày/người.

- Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại: 100.000 đồng/ngày/người.

- Chi cho công tác xác định giá đất đối với trường hợp thuê tư vấn xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất. Đối với khoản kinh phí này cơ quan làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm chuyên về cho sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện chi trả cho cơ quan thẩm định giá theo mức chi đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường: 100.000 đồng/ngày/người.

- Chi cho công tác tổ chức niêm yết, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và lấy ý kiến các hộ bị ảnh hưởng dự án trước khi trình phương án thẩm định: 100.000 đồng/ngày/người.

- Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư: 150.000 đồng/ngày/người.

- Chi thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, chi thẩm định dự toán, thẩm định quyết toán thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư:

+ Trường hợp tổ chức họp thẩm định: 150.000 đồng/người/cuộc họp.

+ Trường hợp không họp mà lấy ý kiến bằng văn bản: 150.000 đồng/ người chủ trì văn bản, các thành viên tham gia bằng văn bản: 100.000 đồng/văn bản.

- Chi cho công tác tham gia cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất 100.000 đồng/người/ ngày.

Mức chi quy định tại khoản 4 điều này là mức chi cho thời gian làm việc trong giờ hành chính theo quy định. Trường hợp làm việc ngoài giờ, làm thêm ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ được tính tiền làm ngoài giờ theo quy định hiện hành.

5. Thuê thực hiện các dịch vụ về bồi thường, giải phóng mặt bằng:

Trường hợp tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuê doanh nghiệp thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện theo khoản 6 điều 3 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính.

Mức chi trả cho việc thuê dịch vụ nêu trên tối đa không vượt quá khoản kinh phí quy định tại khoản 2 điều này của quyết định này.

6. Công tác lập dự toán và thẩm quyền phê duyệt dự toán, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư:

- Việc lập dự toán, phê duyệt quyết toán và thẩm quyền phê duyệt thực hiện theo điều 6 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp số chi thực tế theo quyết toán được phê duyệt cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất lớn hơn số kinh phí đã nhận thì tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được thanh toán phần chênh lệch nhưng tối đa không quá mức trích được quy định tại khoản 2 điều này.

- Trường hợp số chi thực tế theo quyết toán được duyệt nhỏ hơn số kinh phí đã nhận thì tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường phải chuyển trả phần chênh lệch cho chủ đầu tư trong

vòng 30 ngày kể từ ngày được cơ quan Tài chính phê duyệt quyết toán.

Điều 2. Xử lý chuyển tiếp

Việc xử lý các bước chuyển tiếp được thực hiện theo điều 7 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Đối với những dự án, tiểu dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày 01/7/2014 thì việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính và Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của UBND tỉnh quy định mức trích kinh phí, mức chi và tỷ lệ phân chia mức kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đối với những dự án, tiểu dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày Thông tư 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của UBND tỉnh quy định mức trích kinh phí, mức chi và tỷ lệ phân chia mức kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Trường hợp có phát sinh việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính.

3. Các trường hợp khác không nêu trong quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/01/2016. Quyết định này thay thế Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của UBND tỉnh quy định mức trích kinh phí, mức chi và tỷ lệ phân chia mức kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan kiểm tra, hướng dẫn trong việc thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trà

